TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĐ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/QĐST-HNGĐ	*NĐ, ngày 06 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Chị Nguyễn Thị Y. Sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú tại: Xóm Hùng Sơn, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đinh Văn S. Sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú tại: Xóm Trung Đông, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Đinh Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Y và anh Đinh Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Đinh Thị Huyền T, sinh ngày 18/01/2107 cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Đinh Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Yến số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 11/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Đinh Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trường hợp chị Yến là người trực tiếp nuôi con chung không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Sỹ có căn cứ chứng minh thì anh Sỹ có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Trường hợp anh Sỹ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Yến có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Sỹ.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Đinh Văn S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Đinh Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) án phí cấp dưỡng về nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003446 ngày 15/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. (Chị Yến đã nộp đủ).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án (bị đơn) còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện NĐ;
- Chi cục THADS huyện NĐ;
- UBND thị trấn NĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

THẨM PHÁN

Vương Hoàng Hào